

Số: 12 /QĐ-UBND

Bình Dân, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
Xã Bình Dân năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3613/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Kim Thành về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Kim Thành giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Kim Thành năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Bình Dân khóa XXII, kỳ họp thứ 2 về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kế hoạch nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Theo đề nghị của công chức Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Bình Dân năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND xã, Công chức Tài chính – Kế toán xã; các cán bộ, công chức, các ban ngành liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT: Đảng Ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VP,

CHỦ TỊCH

Hoàng Lê Phong



CHƯƠNG TRÌNH

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ XÃ BÌNH DÂN NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của UBND xã)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí (sau đây viết tắt là THTK, CLP) trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội trong xã, để sử dụng có hiệu quả nguồn lực trong thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng và các nhiệm vụ trọng tâm khác, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của xã nhà năm 2023.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm về THTK, CLP của các cán bộ công chức, người lao động trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, trong thực thi công vụ. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện THTK, CLP tại đơn vị.

- Đưa THTK, CLP trở thành nhiệm vụ thường xuyên.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ, kịp thời các nội dung của Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn, thực hiện Luật đến từng cán bộ, công chức; đưa việc thực hiện chương trình THTK, CLP vào nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

- THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của nhà nước, các quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn và gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, đảm bảo thiết thực, hiệu quả hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, việc triển khai THTK, CLP không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị, địa phương.

- Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, địa phương, đồng thời phải tiến hành đồng bộ với công tác phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.... đảm bảo thực chất, hiệu quả, tránh hình thức; gắn trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của cán bộ, công chức để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tạo sự chuyển biến tích cực, đột phá từ nhận thức đến hành động trong triển khai thực hiện THTK, CLP.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

- Tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước để giảm chi thường xuyên tại các lĩnh vực, các ban ngành trên cơ sở quyết định giao dự toán của UBND huyện và của UBND xã:

+ Nghiêm túc thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp theo quy định), 70% tăng thu ngân

sách xã năm 2022 thực hiện so với dự toán, (không kể thu tiền sử dụng đất; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã), nguồn CCTL năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang; thực hiện tăng lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức lên mức 1,8 triệu đồng/tháng từ ngày 01/7/2023.

Không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, trừ lĩnh vực quốc phòng, an ninh thực hiện theo Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

+ Sử dụng kinh phí chi thường xuyên đúng mục đích, định mức chi tiêu theo dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo chế độ tài chính hiện hành.

+ Chỉ xem xét bổ sung kinh phí ngoài dự toán, trong trường hợp thực sự cần thiết, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích và hiệu quả, tăng cường công tác kiểm soát chi, không sử dụng kinh phí Nhà nước làm quà biếu, quà tặng dưới mọi hình thức;

- Chủ động rà soát, điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp gắn với mục tiêu THPT, CLP, thực hiện quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo theo đúng dự toán được duyệt và chế độ quy định; thực hiện nghiêm, có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án mang lại hiệu quả cao, thanh toán các khoản nợ đọng theo chính sách của tỉnh, huyện.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Trong năm 2023, UBND xã tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, các văn bản hướng dẫn Luật; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025, kế hoạch đầu tư công năm 2023.

Tổ chức một cách đồng bộ, quyết liệt các biện pháp THPT, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư đảm bảo đầu tư tập trung, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, chỉ triển khai các dự án khi bố trí đủ nguồn vốn, hạn chế việc kéo dài thời gian thực hiện các công trình dự án gây lãng phí.

Phấn đấu giải ngân 100% dự án chi đầu tư phát triển đã được HĐND và UBND các cấp phê duyệt và giao dự toán

Tập trung rà soát xử lý dứt điểm nợ đọng XD CB. Chịu trách nhiệm cân đối, bố trí các nguồn vốn thanh toán nợ đọng XD CB. Trường hợp chưa xử lý dứt điểm nợ

XDCB mà vẫn khởi công mới dự án, thì người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

Thực hiện cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép; tạm dừng, cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp;

Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định;

Việc phân bổ vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng, mục tiêu phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021 – 2025, đồng thời, phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 973/2020/QH14. Bố trí vốn đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, kém hiệu quả; cắt giảm số lượng các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật.

Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 3604/UBND-VP ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc tỉnh quản lý theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; trong đó, tập trung sắp xếp, xử lý đối với các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, điều chuyển, tạm giữ lại tiếp tục sử dụng và các cơ sở nhà, đất được phép bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất; đặc biệt lưu ý đối với các cơ sở nhà,

đất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý bảo đảm sử dụng các cơ sở nhà, đất đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; công khai, minh bạch; không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

b) Triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; đặc biệt là việc triển khai thực hiện Nghị định 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch trong năm 2023.

c) Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả việc dùng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định; quản lý số tiền thu được từ các hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết phải được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Đẩy mạnh việc cập nhật dữ liệu về tài sản công trên hệ thống dữ liệu quốc gia về tài sản công nhằm theo dõi, quản lý việc sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế, giảm khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật về đất đai theo hướng phối hợp chặt chẽ từ cơ sở. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

Tập trung xử lý rác thải nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

5. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Thực hiện nghiêm việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cán bộ, công chức, ban ngành, đoàn thể... khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức theo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch số 4347/KH-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số. Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước (NSNN) chặt chẽ và linh hoạt, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu, giảm tối đa nợ đọng thuế; tiếp tục cơ cấu lại chi NSNN theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tập trung nguồn lực đầu tư các chương trình, dự án trọng điểm của huyện, chương trình nông thôn mới và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phục vụ phát triển kinh tế xã hội của huyện. Thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc; xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán ngân sách trong quá trình thực hiện và quyết toán ngân sách phải bám sát dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ tài chính hiện hành, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách;

b) Chống lãng phí trong mua sắm và sử dụng tài sản công, thường xuyên rà soát, kiểm kê, phân loại tài sản, xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng chống thất thoát, lãng phí;

c) Chống lãng phí trong quản lý vốn đầu tư XD CB: Tăng cường các biện pháp THPT, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư, lập, thẩm định phê duyệt dự án, lựa chọn nhà thầu, khảo sát thiết kế, tư vấn giám sát, tổ chức thi công, động thổ, khánh thành và thanh quyết toán kinh phí. Đảm bảo đầu tư tập trung, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, phân bổ vốn đầu

tư phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật đầu tư công và quy định của cấp có thẩm quyền. Tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản, không để phát sinh nợ mới;

d) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng nguồn lực lao động, phấn đấu tình hình giảm biên chế ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu quả làm việc trong cơ quan, đơn vị.

đ) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản. Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, khắc phục giảm thiểu ô nhiễm môi trường, chỉ đạo sản xuất theo mô hình sản xuất tập trung tạo ra sản phẩm sạch, an toàn;

e) Xây dựng và triển khai một cách đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường công tác THTK, CLP trên địa bàn xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình THTK, CLP của Chính phủ, của UBND các cấp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP;

f) Thực hiện nghiêm các chính sách, chế độ, định mức chi tiêu, tiêu chí đánh giá chất lượng công việc sử dụng NSNN;

g) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THTK, CLP; kịp thời ngăn ngừa các hành vi lãng phí; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Các giải pháp trọng tâm

2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc THTK, CLP

a) Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP dưới nhiều hình thức. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của đơn vị và mỗi cán bộ, công chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP;

b) Gắn nội dung truyền truyền về THTK, CLP với công tác phòng chống tham nhũng, với việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 Khóa XII của Đảng;

c) Các cán bộ công chức tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả và kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP.

2.2. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện THTK, CLP trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội

a) Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện tốt nhiệm vụ thu NSNN; tăng cường công tác thu hồi nợ đọng.

b) Tập trung rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, chủ trương đầu tư, tránh việc định hướng đầu tư và chủ trương đầu tư không phù hợp, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công thấp;

c) Phối hợp thực hiện tốt việc rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý, hệ thống văn bản quy định về chế độ chính sách, định mức tiêu chuẩn chi tiêu, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện lộ trình chuyển đổi cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ;

d) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai, bảo vệ môi trường đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nhất là các khu công nghiệp trên địa bàn xã, tích cực phối hợp với các xã lân cận giải quyết ô nhiễm môi trường mang tính khu vực;

đ) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ,

2.3. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

- Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP, trong đó, tập trung thực hiện công khai dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách và các nguồn tài chính được giao theo quy định.

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức, đoàn thể để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư;

2.4. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

- Chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu đơn vị để xảy ra lãng phí.

2.5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phương thức quản lý, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc THTK, CLP

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công, nhằm rút ngắn thời gian thực hiện, đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường phối hợp triển khai việc THTK, CLP giữa các cán bộ, công chức; phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình về THTK, CLP của UBND xã Bình Dân, các cán bộ, công chức có trách nhiệm tổ chức quán triệt Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các cán bộ công chức, các ngành đoàn thể cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu về chống lãng phí; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp để đạt được mục tiêu và chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra; tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP và báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã để kịp thời tổng hợp báo cáo Phòng Tài chính và UBND huyện;

2. Nội dung báo cáo kết quả thực hiện THTK, CLP theo đề cương được ban hành theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP;

Trên đây là Chương trình THTK, CLP của xã năm 2023, UBND xã yêu cầu các cán bộ công chức, các ngành đoàn thể nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, yêu cầu các cán bộ công chức, các ngành đoàn thể thường xuyên phản ánh những khó khăn vướng mắc về Ủy ban nhân dân xã (qua công chức Tài chính - Kế toán) để tổng hợp và đề xuất các biện pháp để xử lý, tháo gỡ kịp thời./.